

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N B  
TỈNH N B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TPN B, ngày 14 tháng 12 năm 2020.*

Số: 178/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 268/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị D, sinh năm 1965.

ĐKNKTT và chỗ ở : số nhà 09, ngõ 161, đường Nguyễn Huệ, phố Ph Q, phường N B, thành phố N B, tỉnh N B .

- Bị đơn: anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1962

ĐKNKTT và chỗ ở : số nhà 09, ngõ 161, đường Ng H, phố Ph Q, phường B, thành phố N B, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn Ph .

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về con chung:*

Các con của chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn Ph đã trưởng thành tự lập

được cuộc sống nên anh, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

*2.2. Về tài sản chung, công nợ chung:*

Chị Phạm Thị D và anh Phạm Văn Ph không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết .

*2.3. Về án phí sơ thẩm:*

Chị Phạm Thị D nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001718 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N B, tỉnh N B. Trả lại cho chị Phạm Thị D số tiền 150.000 đồng ( một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP N B;
- Chi cục THADS TP N B;
- UBND xã Yên Từ, huyện Y M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Dương Thị Phương**

